

Số: 11/2025/QĐST-DS

Đắk Lắk, ngày 12 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Thư ký phiên họp: Bà Phan Hoàng Phương Loan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12/9/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 12/2025/TLST-VDS, ngày 25/8/2025, về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 11/2025/QĐST-VDS ngày 05/9/2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Dương Thị T, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số C V, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Ông Châu Văn N, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Số C V, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

2.2. Chị Châu Thị Bích T1, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số B Đ, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

2.3. Chị Châu Thị Bích T2, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

2.4. Anh Châu T3, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

2.5. Chị Châu Thị Bích T4, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Lâm Đồng.

2.6. Chị Châu Thị Bích T5, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Cụm A, Thôn A, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

2.7. Chị Châu Thị Bích T6, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số C V, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

2.8. Anh Châu Bảo T7, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số B H, phường D, tỉnh Gia Lai.

2.9. Anh Châu Bảo T8, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Liên gia D, tổ dân phố A, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

(người yêu cầu giải quyết việc dân sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

1. Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bà Dương Thị T trình bày:

Ông Châu Văn N và bà Dương Thị T là vợ chồng, ông bà có 08 người con gồm: Chị Châu Thị Bích T1, chị Châu Thị Bích T2, anh Châu T3, chị Châu Thị Bích T4, chị Châu Thị Bích T5, chị Châu Thị Bích T6, anh Châu Bảo T7 và anh Châu Bảo T8.

Từ khi được sinh ra cho đến năm 2022, ông Châu Văn N có sức khỏe bình thường, tuy nhiên, đến năm 2023 ông Châu Văn N bị bệnh Alzheimer, gia đình đã đưa ông N đi điều trị tại nhiều cơ sở y tế nhưng bệnh tình không thuyên giảm mà ngày càng nặng hơn. Đến nay, ông Châu Văn N không nhận thức và làm chủ được hành vi, mọi sinh hoạt hàng ngày như vệ sinh cơ thể, ăn uống phải có người hỗ trợ.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của ông Châu Văn N, bà Dương Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Châu Văn N bị mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

2. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm chị Châu Thị Bích T1, chị Châu Thị Bích T2, anh Châu T3, chị Châu Thị Bích T4, chị Châu Thị Bích T5, chị Châu Thị Bích T6, anh Châu Bảo T7 và anh Châu Bảo T8 (là các con của bà Dương Thị T và ông Châu Văn N) đều thống nhất với ý kiến của bà Dương Thị T, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Châu Văn N là người mất năng lực hành vi dân sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk: Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và Kết luận giám định pháp y tâm thần, có đủ căn cứ để xác định ông Châu Văn N bị mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của ông Châu Văn N, cần áp dụng Điều 22 Bộ luật dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của bà Dương Thị T, tuyên bố ông Châu Văn N là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Việc dân sự “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của đương sự, nhận thấy: Từ năm 2023, ông Châu Văn N bị

bệnh Alzheimer, gia đình đã đưa ông N đi chữa trị tại nhiều cơ sở y tế nhưng bệnh không thuyên giảm mà ngày càng nặng hơn. Đến nay, ông Châu Văn N không còn khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, mọi sinh hoạt cá nhân phải có sự hỗ trợ của người khác.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 192/KLGD ngày 05/9/2025, Trung tâm P kết luận đối với ông Châu Văn N như sau:

“1. Kết luận về y học: Hiện tại đang sự bị bệnh mất trí trong bệnh A (theo Bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 - ICD10, mã bệnh là F00).

2. Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi”.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự: *“Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”.*

Vì vậy, việc bà Dương Thị T yêu cầu tuyên bố ông Châu Văn N mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Về chi phí giám định pháp y tâm thần: Người yêu cầu bà Dương Thị T phải chịu chi phí giám định pháp y tâm thần (bà Dương Thị T đã nộp tại Trung tâm pháp y tâm thần khu vực T và đã chi phí xong).

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Dương Thị T là người cao tuổi, có đơn xin miễn tạm ứng lệ phí, lệ phí nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị T.

Tuyên bố: Ông Châu Văn N (sinh năm 1953, trú tại số nhà C V, phường T, tỉnh Đắk Lắk) là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về chi phí giám định pháp y tâm thần: Người yêu cầu bà Dương Thị T phải chịu chi phí trưng cầu giám định pháp y tâm thần (ghi nhận việc người yêu cầu đã nộp tại Trung tâm P và chi phí xong).

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Dương Thị T là người cao tuổi, có đơn xin miễn tạm ứng lệ phí, lệ phí nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 1;
- Phòng THADS khu vực 1;
- UBND phường Thành Nhất;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thanh Tùng